TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **311** /2019/QĐST-HNGĐ	*ViÖt Tr×, ngày 21 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 430/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Hải Y** - Sinh năm 1982

Bị đơn: Anh **Đinh Hồng K** - Sinh năm 1980

Đều có nơi ĐKHKTT ở tại: Tổ 19C, khu 11, phường Gia Cẩm, thành phố V T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Hải Y và anh Đinh Hồng K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Chị Trần Thị Hải Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc sóc con chung là cháu Đinh Quý Đ, sinh ngày 26/9/2012; anh Đinh Hồng K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Đinh Xuân T, sinh ngày 13/3/2008; kể từ tháng 8/2019 cho đến khi các con chung thành niên và có khả năng lao động. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

*** Về tài sản chung, công nợ và công sức:** Chị Trần Thị Hải Y và anh Đinh Hồng K tự thỏa thuận với nhau, không đề nghị Tòa án giải quyết.

*** Về án phí**: Chị Trần Thị Hải Y xin tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Xác nhận chị Y đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu tiền số: AA/2019/0000356 ngày 29/7/2019, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V T, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị Y 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh PT, TP.V T;
- Chi cục THADS TP.V T;
- UBND phường L B, TP Vĩnh Yên;
- Các Đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

NGUYỄN BÌNH LUYẾN